**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC NĂM HỌC 2020 – 2021**

**MÔN: HÓA HỌC; LỚP: 12 (CƠ BẢN) (Tổng số tiết cả năm 70 tiết + 15 tiết bám sát)**

Học kì I: 18 tuần thực hiện 36 tiết + 8 tiết Tự chọn bám sát

Học kì II: 17 tuần thực hiện 34 tiết + 7 tiết Tự chọn bám sát

***(Dựa vào kế hoạch giáo dục với 35 tuần thực học của Hiệu trưởng &***

***- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT môn Hóa học***

***- Công văn số 1091/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT môn Hóa học )***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Chƣơng** | **Bài/Chủ đề** | **Tiết** | **Mạch nội****dung****kiến thức** | **Yêu cầu cần đạt**(theo chương trình môn học) | **Thời lƣợng** (Số tiết) | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Ghi chú** |
| **HỌC KÌ I****18 tuần thực hiện 36 tiết (chƣơng trình chuẩn) + 8 tiết Tự chọn bám sát** |
| **1**07/09đến12/09 |  |  | **1** | **Hóa học hữu****cơ,****Hóa học vô cơ** | **Ôn tập đầu năm**– Hóa đại cương + Hóa vô cơ+ Sự điện li+ Nitơ – Photpho+ Cacbon – Silic– Bài tập: (dung dịch, xác định tên nguyên tố– Hóa hữu cơ+ Đại cương về hóa học hữu cơ+ Hiđrocacbon (no, không no,vòng)+ Dẫn xuất halogen+ Ancol+ Phenol+ Anđehit+ Xeton | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | + Axit cacboxylic |  |  |  |
| **Chƣơng 1:****ESTE –****LIPIT (2LT + 2LT****= 4 tiết)** | **1. Este** | **2** | **Hóa học****hữu****cơ** | **1. Este**– Thế nào là este, lipit, xà phòngvà chất giặt rửa tổng hợp.– Tính chất của este, lipit và ứng dụng của chúng trong đời sống. Hs biết: Nguyên nhân tại saokhông nên dùng xà phòng để giặtrửa trong nước cứng.***\* Kiến thức***Biết được:- Khái niệm, đặc điểm cấu tạo phân tử, danh pháp (gốc - chức) .- Tính chất hoá học: Phản ứng thuỷ phân (xúc tác axit) và phảnứng với dung dịch kiềm (phảnứng xà phòng hoá).- Phương pháp điều chế bằng phản ứng este hóa.- ứng dụng của một số este tiêu biểuHiểu được: este không tan trongnước và có nhiệt độ sôi thấp hơnaxit đồng phân.***\* Kỹ năng***-Viết được công thức cấu tạocủa este có tối đa 4 nguyên tửcacbon .- Viết các PTHH minh họa tính chất hoá học của este no, đơnchức.- Phân biệt được este với các chất khác như ancol, axit,... bằng phương pháp hóa học. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | - Mục IV.Điều chế, không dạycách điều chếeste từ axetilen và axit.- Tự học có hướng dẫn mục V. Ứng dụng |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Tính khối lượng các chất trongphản ứng xà phòng hoá.- Tóm tắt đặc điểm cấu tạo, tính chất của hợp chất este (este no đơn chức, este,…)- Một số dạng toán xác địnhCTPT của hc este,…- Bài tập SGK, BT tương tự,… |  |  |  |
| **2**14/09đến19/09 | **2. Lipit** | **3** | **Hóa học****hữu****cơ** | **2. Lipit**\* ***Kiến thức***Biết được:- Khái niệm và phân loại lipit.- Khái niệm chất béo, tính chất vật lí, tính chất hoá học ( tính chất chung của este và phản ứnghiđro hóa chất béo lỏng), ứngdụng của chất béo.- Cách chuyển hóa chất béo lỏng thành chất béo rắn, phảnứng oxi hoá chất béo bởi oxikhông khí.***\* Kỹ năng***-Viết được các PTHH minh họatính chất hoá học của chất béo.- Phân biệt được dầu ăn và mỡ bôi trơn về thành phần hóa học.- Biết cách sử dụng, bảo quảnđược một số chất béo an toàn, hiệu quả.- Tính khối lượng chất béo trong phản ứng. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | - Tự học cóhướng dẫn mục II.4. Ứng dụng.- Không yêu cầu học sinh làm bài tập4,5 |
| **4. Luyện tập: Este - Lipit** | **4** | **Hóa học hữu cơ** | **4. Luyện tập : Este – Lipit*****\* Kiến thức***- Củng cố kiến thức về este.- Cấu tạo, phân loại, tính chất | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm | HS đọc thêmbài 3: Xà phòng và chấtgiặt rửa tổng |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | của este.- Phương pháp điều chế, ứng dụng của este.***\* Kỹ năng:***- Viết công thức cấu tạo của cáceste, chất béo.- Các phương trình phản ứng điều chế, tính chất hóa học của este. |  | - Tổ chức theo cá nhân | hợp |
| **3**21/09đến26/09 | **5** | ***\* Kiến thức***- Củng cố kiến thức về este, chấtbéo.- Cấu tạo, phân loại, tính chất của este, lipit.- Phương pháp điều chế, ứng dụng của este, lipit.- So sánh este và chất béo về đặcđiểm cấu tạo, tính chất vật lí, tính chất hóa học chung.***\* Kỹ năng:***- Viết công thức cấu tạo của cáceste, chất béo.- Các phương trình phản ứngđiều chế, tính chất hóa học của este, chất béo. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |
| **Chƣơng 2:****CACBOHY****ĐRAT****(4LT + 1TH****+ 1LT + 1KT****+ 2TC = 9 tiết)** | **Chủ đề:****Cacbohiđrat***(Cả 3 bài 5,**6, 7 tích hợp thành một chủ đề:****Cacbohiđrat)*** | **6** | **Hóa học****hữu****cơ** | **5. Glucozo** (tiết 1)***\* Kiến thức***Biết được:- Khái niệm, phân loạicacbohiđrat.- Công thức cấu tạo dạng mạch hở, tính chất vật lí ( trạng thái, màu sắc, mùi, nhiệt dộ nóng chảy, độ tan) và ứng dụng của glucozơ. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học cóhướng dẫn phần tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, ứng dụng của glucozơ; Mục III.2b và mục V. Fructozơ: không dạy |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | Hiểu được:- Tính chất hóa học của glucozơ:Tính chất của ancol đa chức,anđehit đơn chức; phản ứng lênmen rượu.***\* Kỹ năng***- Viết được công thức cấu tạodạng mạch hở của glucozơ.- Dự đoán được tính chất hóa học của glucozơ.- Viết được các PTHH chứng minh tính chất hoá học củaglucozơ.- Tính khối lượng glucozơ trongphản ứng.- Tóm tắt lý thuyết glucozơ, fructozơ |  |  | phản ứng oxihóa glucozơ, fructozơ bằng Cu(OH)2trong môitrường kiềm;bài tập 2 không yêu cầu học sinh làm |
| **4**28/09đến03/10Tăng tiết | **7** | **5. Glucozo** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được:- Công thức cấu tạo dạng mạch hở, tính chất vật lí ( trạng thái, màu sắc, mùi, nhiệt dộ nóng chảy, độ tan) của fructozơ.Hiểu được:Tính chất hóa học của fructozơ: Tính chất của ancol đa chức, xeton đơn chức; phản ứng lên men rượu.***\* Kỹ năng***- Viết được công thức cấu tạodạng mạch hở của fructozơ.- Dự đoán được tính chất hóa học của fructozơ.- Viết được các PTHH chứng | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báocáo. |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | minh tính chất hoá học củafructozơ.- Phân biệt dung dịch glucozơ với glixerol bằng phương pháp hoá học. |  |  |  |
| **8** | **Hóa học hữu****cơ** | **6. Saccarozo, Tinh bột,****Xelulozo** (tiết 1)***\* Kiến thức***Biết được:- Công thức phân tử, đặc điểm cấu tạo, tính chất vật lí ( trạng thái, màu sắc, mùi, vị, độ tan).- Tính chất hóa học của saccarơ (thủy phân trong môi trường axit), ứng dụng của saccarozơ,quy trình sản xuất đường trắng(saccarozơ) trong công nghiệp.- Công thức phân tử, đặc điểm cấu trúc phân tử, tính chất vật lí,( trạng thái, màu sắc, độ tan) củatinh bột- Tính chất hóa học của tinh bột: Tính chất chung (thuỷ phân), tính chất riêng (phản ứng của hồ tinh bột với iot, phản ứng của xenlulozơ với axit HNO3).- Ứng dụng của tinh bột.***\* Kỹ năng***- Quan sát mẫu vật , mô hìnhphân tử, làm thí nghiệm để rút ra nhận xét.- Viết các PTHH minh hoạ cho tính chất hoá học.- Tinh khối lượng glucozơ thu | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báocáo. | Tự học cóhướng dẫn phần tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên, ứng dụng của saccarozơ,tinh bột và xenlulozơ; Khuyếnkhích hs tựđọc mục I.4.a. Sơ đồ sản xuất đường từ cây mía |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | được từ phản ứng thuỷ phân cácchất theo hiệu suất. |  |  |  |
| **5**05/10đến10/10***Dạy TCBS từ tuần******5 - 12*** | **9** | **6. Saccarozo, Tinh bột,****Xelulozo** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được:- Công thức phân tử, đặc điểm cấu trúc phân tử, tính chất vật lí, trạng thái tự nhiên ( trạng thái, màu sắc, độ tan) của xenlulozơ.- Tính chất hóa học củaxenlulozơ: Tính chất chung (thuỷ phân), tính chất riêng (phản ứng của xenlulozơ với axit HNO3).- Ứng dụng của xenlulozơ .***\* Kỹ năng***- Quan sát mẫu vật , mô hìnhphân tử, làm thí nghiệm để rút ra nhận xét.- Phân biệt cấu trúc phân tử củasaccarozơ với mantozơ; tinh bột với xenlulozơ.- Viết các PTHH minh hoạ cho tính chất hoá học.- Phân biệt các dung dịch :saccarozơ, glucozơ, glixerolbằng phương pháp hoá học. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. |
| **10** | **Hóa học hữu****cơ** | **7. Luyện tập: Tính chất và cấu tạo của cacbonhydrat*****\* Kiến thức***Hệ thống hóa kiến thức vềcấu tạo và tính chất của các loạicacbohiđrat điển hình như | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không yêucầu học sinh làm bài tập 1 |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | glucozơ, fructozơ, sacacrozơ,tinh bột, xenlulozơ. Kiến thức cơ bản về tính chất vật lý, tính chất hóa học của các loại cacbohiđrat điển hình như glucozơ, fructozơ, sacacrozơ, tinh bột, xenlulozơ.***Kỹ năng:*** Vận dụng kiến thức cơ bản về tính chất vật lý, tính chất hóa học của các loại cacbohiđrat điển hình như glucozơ, fructozơ, sacacrozơ, tinh bột, xenlulozơ để giải các bài tập có liên quan. Rèn luyện cho hs phương pháp tư duy trừu tương, từ cấu tạo phức tạp của các hợp chấtcacbohiđrat, đặc biệt là các nhóm chức suy ra tính chất hóa học hoặc thông qua các bài tập luyện tập. |  |  |  |
| **TC1** | **Luyện tập: Este – Lipit*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếEste.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết đồng phân, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụng | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về Este, xác định CTPT, CTCT, áp dụng ĐLBT khối lượng…**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **6**12/10đến17/10 | **TC2** | ***Luyện tập: Cacbonhydrat******\* Kiến thức:****- Tính chất hóa học, điều chế**cacbohiđrat (glucozơ, fructozơ, saccarozơ, tinh bột, xenlulozơ).**- Giải một số dạng bài tập cơ**bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết đồng phân, đọc tên, nhận biết, xác**định CTPT, CTCT; xác định**thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....**- Vận dụng các phương pháp cụ**thể để giải bài tập như áp dụng**ĐLBT khối lượng…****\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về* ***Cacbonhydrat****, xác định CTPT, CTCT, áp dụng ĐLBT khối lượng…**\* Thái độ: Hứng thú với bộ môn,* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *cẩn thận, chính xác trong việc**nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế* |  |  |  |
| **11** | **Luyện tập: Cacbonhydrat*****\* Kiến thức:***- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết đồng phân, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về* ***Cacbonhydrat****, xác định CTPT, CTCT, áp dụng ĐLBT khối lượng…**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **12** |  | **8. Thực hành bài số 1: Điều chế, tính chất hóa học của Este****và Cacbonhydrat*****\* Kiến thức:***Biết được: Mục đích, cách tiến | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không tiếnhành phần đun nóng ống nghiệm của TN3 |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | hành, kỹ thuật thực hiện các thínghiệm:+ Điều chế etyl axetat.+ Phản ứng xà phòng hoá chấtbéo.+ Phản ứng của hồ tinh bột vớiiot.***\* Kỹ năng***- Sử dụng dụng cụ hoá chất đểtiến hành an toàn, thành côngcác thí nghiệm trên.- Quan sát thí nghiệm, nêu hiện tượng, giải thích và viết các PTHH, rút ra nhận xét.- Viết tường trình thí nghiệm. |  |  |  |
| **7**19/10đến24/10 | **Chƣơng 3:****AMIN – AMINOAX XIT – PROTEIN (4LT + 2LT****+ 3TC = 9 tiết)** | **9. Amin** | **13** | **Hóa học****hữu****cơ** | **9. Amin (tiết 1)*****\* Kiến thức***Biết được:- Khái niệm, phân loại, cách gọi tên ( theo danh pháp thay thế và gốc - chức).- Đặc điểm cấu tạo phân tử , tính chất vật lí ( trạng thái, màu sắc, mùi, độ tan) của amin.Hiểu được:- Tính chất hóa học điển hình của amin là tính bazơ, anilin có phản ứng thế với brom trong nước.***\* Kỹ năng***- Viết công thức cấu tạo của cácamin đơn chức, xác định được bậc của amin theo công thức cấutạo.- Quan sát mô hình, thí | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Mục III.2.a –TN1 không yêu cầu học sinh giải thích tính bazơ; không yêu cầu làm bài tập 4 |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | nghiệm,... rút ra được nhận xétvề cấu tạo và tính chất.- Dự đoán được tính chất hóa học của amin và anilin.- Viết các PTHH minh họa tính chất. Phân biệt anilin và phenolbằng phương pháp hoá học.- Xác định công thức phân tửtheo số liệu đã cho. |  |  |  |
| **14** | **9. Amin (tiết 2)*****\* Kiến thức***Hiểu được: Tính chất hóa họcđiển hình của amin là tính bazơ, anilin có phản ứng thế với brom trong nước.***\* Kỹ năng***- Viết công thức cấu tạo của cácamin đơn chức, xác định được bậc của amin theo công thức cấutạo.- Quan sát mô hình, thí nghiệm,... rút ra được nhận xét về cấu tạo và tính chất.- Dự đoán được tính chất hóa học của amin và anilin.- Viết các PTHH minh họa tính chất. Phân biệt anilin và phenolbằng phương pháp hoá học.- Xác định công thức phân tửtheo số liệu đã cho. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |
|  | **TC3** | **Luyện tập: Amin*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếAmin.- Giải một số dạng bài tập cơ bản | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | như viết phương trình phản ứng,chuỗi phản ứng, viết đồng phân, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về Amin, xác định CTPT, CTCT,...**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **8**26/10đến31/10 | **10. Aminoaxxit** | **15** | **Hóa học****hữu****cơ** | **10. Aminoaxxit*****\* Kiến thức***Biết được: Định nghĩa, đặc điểmcấu tạo phân tử, ứng dụng quan trọng của amino axit.Hiểu được: Tính chất hóa học của amino axit (tính lưỡng tính;phản ứng este hoá; phản ứngtrùng ngưng của  và - amino axit).***\* Kỹ năng***- Dự đoán được tính lưỡng tínhcủa amino axit, kiểm tra dự đoánvà kết luận.- Viết các PTHH chứng minh | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | tính chất của amino axit.- Phân biệt dung dịch amino axit với dung dịch chất hữu cơ khác bằng phương pháp hoá học.***\* Lồng ghép*** *về sức khỏe, an toàn thực phẩm và trong sản xuất.* |  |  |  |
|  | **TC4** | **Luyện tập: Aminoaxit*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếAminoaxit.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết đồng phân,đọc tên, nhận biết, xác địnhCTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về Aminoaxit, xác định CTPT, CTCT,**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túctrong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **11. Peptit –****Protein** | **16** | **Hóa học** | **11. Peptit – Protein*****\* Kiến thức*** | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như: | Không dạymục III. Khái |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | **hữu****cơ** | Biết được:- Định nghĩa, đặc điểm cấu tạo phân tử, tính chất hoá học peptit (phản ứng thuỷ phân)- Khái niệm, đặc điểm cấu tạo, tính chất của protein (sự đông tụ; phản ứng thuỷ phân, phản ứng màu của protein với Cu(OH)2). Vai trò của protein đối với sự sống***\* Kỹ năng***- Viết các PTHH minh họa tínhchất hóa học của peptit, protein.- Phân biệt dung dịch protein với chất lỏng khác.***\* Lồng ghép*** *về sức khỏe, an toàn thực phẩm.* |  | - Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | niệm vềenzim và axitnucleic |
| **9**02/11đến07/11 | **12. Luyện tập: Tính****chất và cấu****tạo của của amin, aminoaxxit và protein** | **17** | **Hóa học****hữu****cơ** | **12. Luyện tập: Tính chất và cấu tạo của của amin, aminoaxxit và protein** (tiết 1)***\* Kiến thức***Tóm tắt về cấu tạo và tính chất của amin, amino axit và protein.***\* Kỹ năng:***Giải thích tính chất hoá học của các chất dựa vào cấu tạo. Viết các phương trình hóa học của phản ứng dưới dạng tổng quát cho các hợp chất amin, amino axit.- Giải các bài tập phần amin, amino axit. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **18** | **12. Luyện tập: Tính chất và cấu tạo của của amin,** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như: |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **aminoaxxit và protein** (tiết 2)***\* Kiến thức***So sánh, củng cố kiến thức về cấu tạo và tính chất của amin, amino axit và protein.***\* Kỹ năng:***Giải thích tính chất hoá học của các chất dựa vào cấu tạo. Viết các phương trình hóa học của phản ứng dưới dạng tổng quát cho các hợp chất amin, amino axit.- Giải các bài tập phần amin, amino axit. |  | - Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **TC5** | **Luyện tập: Tính chất và cấu tạo của của amin, aminoaxxit****và protein*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếAmin, Aminoaxit, protein.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết đồng phân,đọc tên, nhận biết, xác địnhCTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về Amin,Aminoaxit, protein,**xác định CTPT, CTCT,....**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | cẩn thận, chính xác trong việcnêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **10**09/11đến14/11 | **CHƢƠNG 4:****POLIME VÀ VẬT LIỆU POLIME (4LT + 1TH****+ 1LT + 1KT****+ 3TC =****10tiết)** | **13. Đại****cƣơng về****polime** | **19** | **Hóa học****hữu****cơ** | **13. Đại cƣơng về polime** (tiết 1)***\* Kiến thức***Biết được:- Polime: Khái niệm, đặc điểm cấu tạo, tính chất vật lí( trạngthái, nhiệt độ nóng chảy, cơtính).***\* Kỹ năng***- Từ monome viết được côngthức cấu tạo của polime vàngược lại.- Viết được các PTHH tổng hợp một số polime thông dụng.- Phân biệt được polime thiên nhiên với polime tổng hợp hoặcnhân tạo. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học cóhướng dẫn mục I. Khái niệm, III. Tính chất vật lí, VI. Ứng dụng; không dạy mục IV. Tính chất hóa học |
| **20** | **13. Đại cƣơng về polime** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được:– Một số phương pháp tổng hợp polime (trùng hợp, trùng ngưng,trùng cộng hợp).***\* Kỹ năng***- Từ monome viết được côngthức cấu tạo của polime vàngược lại.- Viết được các PTHH tổng hợp | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | một số polime thông dụng.- Phân biệt được polime thiên nhiên với polime tổng hợp hoặc nhân tạo.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng trong**đời sống, sản xuất.* |  |  |  |
|  | **TC6** | Luyện tập: Đại cương về polime***\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếpolime.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng trùng hợp, trùng ngưng; phản ứng điều chế polime; chuỗi phản ứng, viết đồng phân, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về polime, xác định CTPT, CTCT, ...**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túctrong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **11** | **14. Vật liệu****Polime** | **21** | **Hóa học** | **14. Vật liệu Polime** (tiết 1)***\* Kiến thức*** | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như: | Thời gian cònlại củng cố |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 16/11đến21/11 |  |  |  | **hữu****cơ** | Biết được :Khái niệm, thành phần chính, sản xuất và ứng dụng của : chất dẻo, vật liệu compozit, tơ.***\* Kỹ năng***- Viết các PTHH cụ thể điều chếmột số chất dẻo, tơ.- Sử dụng và bảo quản được một số vật liệu polime trong đời sống. |  | - Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | bài |
| **22** | **14. Vật liệu Polime** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được :Khái niệm, thành phần chính, sản xuất và ứng dụng của cao su.***\* Kỹ năng***- Viết các PTHH cụ thể điều chếmột số cao su, keo dán thông dụng.- Sử dụng và bảo quản được một số vật liệu polime trong đờisống.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng trong**đời sống, sản xuất.****\* Tích hợp*** *bảo vệ môi trường: tác hại của các chất thải sinh hoạt có nguồn gốc từ polime* | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |
|  | **TC7** | **Luyện tập: Vật liệu polime*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chế vậtliệu polime.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | chuỗi phản ứng, viết phươngtrình điều chế vật liệu polime, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về vật liệu polime, xác định CTPT, CTCT,...**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **12**23/11đến28/11 | **15. Luyện tập: Polime****và Vật liệu****polime** | **23** | **Hóa học****hữu****cơ** | **15. Luyện tập: Polime và Vật liệu polime*****\* Kiến thức***Khái niệm, cấu tạo, tính chất của polime và vật liệu polime.Củng cố những hiểu biết về các phương pháp điều chế polime.Củng cố kiến thức về cấu tạo mạch polime.***\* Kỹ năng:***Viết các phản ứng trùng hợp, trùng ngưng điều chế polime. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không dạyphần nhựa rezol, rezit; không dạy mục IV. Keo dán tổng hợp |
| **TC8** | **Luyện tập: Polime và Vật liệu** | Phối hợp các hình thức |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **polime*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chế vậtliệu polime.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế vật liệu polime, đọc tên, nhận biết, xác định CTPT, CTCT; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về vật liệu polime**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | tổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **16. Thực hành bài số****2: Một số****tính chất của polime và vật liệu polime** | **24** | **Hóa học****hữu****cơ** | **16. Thực hành bài số 2: Một số****tính chất của polime và vật liệu polime*****\* Kiến thức:***Biết được: Mục đích, cách tiếnhành, kỹ thuật thực hiện các thí nghiệm:+ Phản ứng đông tụ của prrotein:đun nóng lòng trắng trứng hoặc tác dụng của axit, kiềm với | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không làmTN4 |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | lòng trắng trứng.+ Phản ứng màu: Lòng trắng trứng với HNO3.+ Thử phản ứng của PE, PVC, tơsợi với axit, kiềm, nhiệt độ***\* Kỹ năng***- Sử dụng dụng cụ hoá chất đểtiến hành an toàn, thành côngcác thí nghiệm trên.- Quan sát thí nghiệm, nêu hiện tượng, giải thích và viết các PTHH . Rút ra nhận xét.- Viết tường trình thí nghiệm. |  |  |  |
| **13**30/11đến05/12 | **Kiểm tra****định kỳ** | **Kiểm tra giữa kỳ****(HK I)** | **25** | **Hóa học****hữu****cơ** | **Kiểm tra giữa kỳ (HK I)**- Kiểm tra khả năng tiếp thukiến thức của học sinh về nộidung chương 1, 2, 3, 4.- Kiểm tra kĩ năng vận dụng kiến thức vào giải bài tập | **1** | - Kiểm tra tập trung. |  |
| **Chƣơng 5: ĐẠI CƢƠNG VỀ KIM LOẠI (8LT + 5LT****+ 1TH +****1KT = 15 tiết)** | **17. Vị trí và cấu tạo của kim loại** | **26** | **Hóa học vô cơ** | **17. Vị trí và cấu tạo của kim loại*****\* Kiến thức***Biết được:Vị trí, đặc điểm cấu hình lớp electron ngoài cùng, liên kết kim loại.***\* Kỹ năng***- So sánh bản chất của liên kếtkim loại với liên kết ion và cộng hoá trị.- Quan sát mô hình cấu tạo mạng tinh thể kim loại, rút ra đượcnhận xét.***\* Tích hợp*** *về sức khỏe: tác hại của một số kim loại đối với cơ* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không dạymục 2a, 2b,2c; Các kiểu mạng tinh thể |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *thể con người.****\* Tích hợp*** *bảo vệ môi trường: ảnh hưởng của một số kim loại nặng đối với môi trường.* |  |  |  |
| **18. Tính chất của kim loại. Dãy điện hóa của kim loại** | **27** | **Hóa học****vô cơ** | **18. Tính chất của kim loại. Dãy****điện hóa của kim loại** (tiết 1)***\* Kiến thức***Hiểu được:- Tính chất vật lí chung: ánh kim, dẻo, dẫn điện và dẫn nhiệttốt.- Tính chất hoá học chung là tính khử (khử phi kim, ion H+ trong nước, dung dịch axit, ion kim loại trong dung dịch muối).***\* Kỹ năng***- Dự đoán được chiều phản ứngoxi hóa - khử dựa vào dãy điện hoá .- Viết được các PTHH phản ứngoxi hoá.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng tính chất vật lý của kim loại trong đời sống, sản xuất.* | **3** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **14**07/12đến12/12 | **28** | **18. Tính chất của kim loại. Dãy****điện hóa của kim loại** (tiết 2)***\* Kiến thức***Hiểu được:- Tính chất hoá học chung là tính khử (khử phi kim, ion H+ trong nước, dung dịch axit, ion kim loại trong dung dịch muối).- Quy luật sắp xếp trong dãyđiện hóa các kim loại ( các | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | nguyên tử được sắp xếp theochiểu giảm dần tính khử, các ion kim loại được sắp xếp theo chiểu tăng dần tính oxi hoá) và ý nghĩa của nó.***\* Kỹ năng***- Dự đoán được chiều phản ứngoxi hóa - khử dựa vào dãy điện hoá .- Viết được các PTHH phản ứng oxi hoá - khử chứng minh tínhchất của kim loại. |  |  |  |
| **29** | **18. Tính chất của kim loại. Dãy****điện hóa của kim loại** (tiết 3)***\* Kiến thức***Hiểu được:- Quy luật sắp xếp trong dãy điện hóa các kim loại ( các nguyên tử được sắp xếp theo chiểu giảm dần tính khử, các ion kim loại được sắp xếp theo chiểu tăng dần tính oxi hoá) và ý nghĩa của nó.***\* Kỹ năng***- Dự đoán được chiều phản ứngoxi hóa - khử dựa vào dãy điện hoá .- Viết được các PTHH phản ứng oxi hoá - khử chứng minh tínhchất của kim loại.- Tính % khối lượng kim loại trong hỗn hợp.**\* *Lồng ghép*** *về ứng dụng của kim loại trong đời sống, sản**xuất.* | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **15**14/12đến19/12 |  | **22. Luyện tập: Tính chất của****kim loại** | **30** | **Hóa học vô cơ** | **22. Luyện tập: Tính chất của kim loại*****\* Kiến thức:*** Giúp học sinh nắmđược kiến thức trong chuơngmột cách có hệ thống.– Củng cố kiến thức về cấu tạo nguyên tử, tính chất vật lí và hóahọc của kim loại.– Giải thích được nguyên nhân gây ra các tính chất vật lí chung và tính chất hóa học đặc trưng của kim loại.***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các**phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về kim loại.****\* Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng viết cấu hìnhelectron nguyên tử của các nguyên tố kim loại. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **31** |
| **19. Hợp kim** |  | **Hóa học vô cơ** | **19. Hợp kim** dạy luyện tập tínhchất của kim loại***\* Kiến thức:*** Giúp học sinh nắm được kiến thức trong chuơng một cách có hệ thống.– Củng cố kiến thức về cấu tạo nguyên tử, tính chất vật lí và hóahọc của kim loại.– Giải thích được nguyên nhân gây ra các tính chất vật lí chung và tính chất hóa học đặc trưng của kim loại.***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các**phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về kim loại.****\* Kỹ năng:*** | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báocáo. | Tự học cóhướng dẫn. |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | Rèn luyện kỹ năng viết cấu hìnhelectron nguyên tử của các nguyên tố kim loại. |  |  |  |
| **16**21/12đến26/12 | **21. Điều chế****kim loại** | **32** | **Hóa học****vô cơ** | **21. Điều chế kim loại*****\* Kiến thức***Hiểu được:Nguyên tắc chung và cácphương pháp điều chế kim loại(điện phân, nhiệt luyện, dùng kim loại mạnh khử ion kim loạiyếu hơn).***\* Kỹ năng***- Lựa chọn được phương phápđiều chế kim loại cụ thể cho phù hợp.- Quan sát thí nghiệm, hình ảnh,sơ đồ... để rút ra nhận xét về phương pháp điều chế kim loại.- Viết các PTHH điều chế kim loại cụ thể.- Tính khối lượng nguyên liệu sản xuất được một lượng kimloại xác định theo hiệu suất hoặcngược lại.***\* Tích hợp và lồng ghép*** *về ứng dụng trong sản xuất, điều chế**kim loại.* | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Tích hợp nộidung luyện tập phần điều chế kim loại của bài 23 |
| **33** |
| **23. Luyện tập: Điều****chế kim loại****và sự ăn mòn kim loại** |  | **Hóa học****vô cơ** | **23. Luyện tập: Điều chế kim loại và sự ăn mòn kim loại*****\* Kiến thức:*** Giúp học sinh nắmđược kiến thức trong chuơngmột cách có hệ thống.– Ý nghĩa dãy điện hóa.– Các phương pháp điều chếkim loại. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Dạy tích hợpphần Điều chế kim loại ở bài 20, 21 |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***\* Kỹ năng:***- Rèn luyện kỹ năng viết phảnứng điều chế kim loai.- Làm bài tập điều chế kim loại. |  |  |  |
| **17**28/12đến02/01/2021 |  | **Ôn tập học kì 1** | **34** | **Hóa học hữu****cơ** | **Ôn tập học kì 1**Giải đề cương ôn tập | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **35** | **Hóa học****vô cơ** | **1** |
| **18**04/01đến09/01 | **KIỂM TRA****ĐỊNH KỲ** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 1** | **36** | **Hóa học****hữu****cơ, hóa học vô cơ** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 1**- Kiểm tra khả năng tiếp thukiến thức của học sinh trongchương trình HKI- Kiểm tra kĩ năng vận dụng kiến thức vào giải bài tập | **1** | - Kiểm tra tập trungtheo khối lớp |  |
| **HỌC KÌ II****17 tuần thực hiện 34 tiết (chƣơng trình chuẩn) + 7 tiết Tự chọn bám sát** |
| **19**11/01đến16/01**Dạy - học****tăng giờ****từ tuần****19 đến tuần 22** | **Chƣơng 5: ĐẠI****CƢƠNG VỀ****KIM LOẠI (8LT + 5LT****+ 1TH +****1KT = 15 tiết)** | **20. Sự ăn****mòn kim loại** | **37** | **Hóa học****vô cơ** | **20. Sự ăn mòn kim loại** (tiết 1)***\* Kiến thức***Hiểu được:- Các khái niệm: ăn mòn kim loại, ăn mòn hoá học, ăn mòn điện hoá.***\* Kỹ năng***- Phân biệt được ăn mòn hoá họcvà ăn mòn điện hoá ở một sốhiện tượng thực tế. | **3** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Tích hợp nộidung luyện tập phần sự ăn mòn kim loại của bài 23 |
| **38** | **20. Sự ăn mòn kim loại** (tiết 2)***\* Kiến thức***Hiểu được:- Điều kiện xảy ra sự ăn mòn | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | kim loại.- Biết các biện pháp bảo vệ kim loại khỏi bị ăn mòn.***\* Kỹ năng***- Phân biệt được ăn mòn hoá họcvà ăn mòn điện hoá ở một sốhiện tượng thực tế.- Sử dụng và bảo quản hợp lí một số đồ dùng bằng kim loại và hợp kim dựa vào những đặc tínhcủa chúng.***\* Tích hợp*** *bảo vệ môi trường: đồ dùng, công trình làm bằng kim loại bị hư hại do kim loại bị ăn mòn và cách phòng chống sự ăn mòn.* |  | - Tổ chức theo cá nhân |  |
| **39** | **20. Sự ăn mòn kim loại** (tiết 3)*(Dạy luyện tập Sự ăn mòn kim**loại)**\** ***Kiến thức***– Củng cố kiến thức về tính chất vật lí và hóa học của kim loại.– Củng cố kiến thức về ăn mònkim loại, chống ăn mòn kim loại.– Các phương pháp điều chếkim loại tương ứng.*Giáo dục ý thứ c cho hs:*– Giúp cho hs có ý thức bảo vệ kim loại, chống ăn mòn kim loại và tuyên truyền vận động mọi người cùng thực hiện nhiệm vụ này do hiểu rõ nguyên nhân và tác hại của hiện tượng ăn mòn kim loại (nước ta ở vào vùng nhiệt đới gió mùa, nóng nhiều và | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | độ ẩm cao).***\* Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng viết phản ứng. Giải thích hiện tượng. Làm bài tập điều chế kim loại. |  |  |  |
| **20**18/01đến23/01 | **24. Thực hành bài số****3: Tính chất****điều chế và sự ăn mòn****kim loại** | **40** | **Hóa học vô cơ** | **24. Thực hành bài số 3: Tính chất điều chế và sự ăn mòn kim loại*****\* Kiến thức***Biết được: Mục đích, cách tiếnhành, kỹ thuật thực hiện các thí nghiệm :+ So sánh mức độ phản ứng của Al, Fe và Cu với ion H+ trong dung dịch HCl.+ Fe phản ứng với Cu2+ trong dung dịch CuSO4.+ Zn phản ứng với : a) dung dịchH2SO4; b) dung dịch H2SO4 có thêm vài giọt dung dịch CuSO4.+ Dùng dung dịch KI kìm hãmphản ứng của đinh sắt với dung dịch H2SO4.***\* Kỹ năng***- Sử dụng dụng cụ hoá chất đểtiến hành an toàn, thành công các thí nghiệm trên.- Quan sát thí nghiệm, nêu hiệntượng, giải thích và viết cácPTHH. Rút ra nhận xét.- Viết tường trình thí nghiệm. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **Chƣơng 6:****KIM LOẠI** | **Chủ đề:****Kim loại** | **41** | **Hóa học** | **25. Kim loại kiềm và hợp chất của kim loại kiềm** (Tiết 1) | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như: | Khuyến khíchhs tự đọc mục |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **KIỀM – KIM LOẠI KIỀM THỔ****- NHÔM****(7LT + 1TH****+ 2LT + 1KT****+ 2TC = 13 tiết)** | **kiềm, kim loại kiềm thổ.***(Cả 3 bài 25,**26, 28 tích hợp thành**một chủ đề:****Kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ)*** |  | **vô cơ** | ***\* Kiến thức***Biết được:- Vị trí , cấu hình electron lớp ngoài cùng của kim loại kiềm. Hiểu được:- Tính chất vật lí (mềm, khốilượng riêng nhỏ, nhiệt độ nóng chảy thấp).- Tính chất hoá học: tính khửmạnh nhất trong số các kim loại (phản ứng với nước, axit, phi kim).***\* Kỹ năng***- Dự đoán tính chất hóa học,kiểm tra và kết luận về tính chất của đơn chất.- Quan sát thí nghiệm, hình ảnh,sơ đồ rút ra được nhận xét vềtính chất, phương pháp điều chế...- Viết các PTHH minh hoạ tính chất hoá học của kim loại kiềm,viết sơ đồ điện phân điều chếkim loại kiềm.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng trong**đời sống, sản xuất nguyên vật liệu ứng dụng trong đời sống.* |  | - Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | B. Một sốhợp chất quan trọng của kim loại kiềm |
| **42** | **25. Kim loại kiềm và hợp chất của kim loại kiềm** (Tiết 2)***\* Kiến thức:*** Học sinh nắmđược:- Tóm tắt tính chất hóa học của kim loại và kim loại kiềm.- Điều chế kim loại kiềm.- Nhận biết ion kim loại kiềm. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***\* Kỹ năng:***- Viết ptpu tính chất hóa họccủa KL, KLK.- Giải thích tính chất hoá học của KL, KLK. |  |  |  |
| **21**25/01đến30/01 | **43** | **Hóa học****vô cơ** | **26. Kim loại kiềm thổ và hợp chất của kim loại kiềm thổ** (tiết1)Biết được:- Vị trí , cấu hình lớp electron ngoài cùng, tính chất vật lí củakim loại kiềm thổ.Hiểu được:Kim loại kiềm thổ có tính khửmạnh (tác dụng với oxi, clo, axit).**\* Kỹ năng**- Dự đoán, kiểm tra dự đoánbằng thí nghiệm và kết luận được tính chất hoá học chung của kim loại kiềm thổ.- Viết các PTHH dạng phân tử và ion thu gọn minh họa tính chất hóa học. | **3** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học cóhướng dẫn mục B.1. Canxihiđroxit |
| **44** | **26. Kim loại kiềm thổ và hợp chất của kim loại kiềm thổ** (tiết2)***\* Kiến thức***Biết được:- Tính chất hoá học cơ bản, ứng dụng của Ca(OH)2, CaCO3, CaSO4.2H2O\* ***Kỹ năng***- Dự đoán, kiểm tra dự đoánbằng thí nghiệm và kết luận | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  | t | được tính chất hoá học củaCa(OH)2.- Viết các PTHH dạng phân tửvà ion thu gọn minh họa tính chất hóa học.- Tính thành phần % khối lượngmuối trong hỗn hợp phản ứng.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng trong đời sống sản xuất nguyên vật liệu ứng dụng trong đời sống.****\* Tích hợp*** *bảo vệ môi trường:**khả năng diệt khuẩn của vôi tôi.* |  |  |  |
| **45** | **26. Kim loại kiềm thổ và hợp chất của kim loại kiềm thổ** (tiết3)***\* Kiến thức***Biết được:- Khái niệm về nước cứng (tính cứng tạm thời, vĩnh cửu, toànphần), tác hại của nước cứng;cách làm mềm nước cứng.- Cách nhận biết ion Ca2+, Mg2+rong dung dịch.***\* Kỹ năng***- Dự đoán, kiểm tra dự đoánbằng thí nghiệm và kết luận được tính chất hoá học của Ca(OH)2.- Viết các PTHH dạng phân tửvà ion thu gọn minh họa tính chất hóa học.- Tính thành phần % khối lượngmuối trong hỗn hợp phản ứng.***\* Tích hợp và lồng ghép*** *về bảo vệ môi trường: nước cứng và ô* | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *nhiễm nguồn nước ảnh hưởng**đến sinh hoạt của con người.* |  |  |  |
| **22**01/02đến06/02***(Nghỉ tết Nguyên đán từ******07/02******đến******21/02)*** | **46** | **Hóa học****vô cơ** | **28. Luyện tập: KLK - Kim loại kiềm thổ và hợp chất quan****trọng*****\* Kiến thức***– Củng cố kiến thức về tính chấtvật lí và hóa học của kim loại kiềm, kiềm thổ và một số hợp chất quan trọng của chúng.– Củng cố kiến thức về cácphương pháp điều chế KLK, KLKT, và các hợp chất của chúng.***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về kim loại kiềm, kiềm thổ và một số hợp chất quan trọng của chúng****\* Kỹ năng***- Rèn luyện kỹ năng viết phảnứng.- Giải thích hiện tượng.- Làm bài tập điều chế kim loại. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **Bài: Nhôm và hợp chất****của nhôm***(Cả 2 bài 27,**29 tích hợp thành 1 bài****nhôm và hợp chất của nhôm)*** | **47** | **Hóa học****vô cơ** | **27. Nhôm và hợp chất của nhôm** (tiết 1)***\* Kiến thức***Biết được: Vị trí , cấu hình lớpelectron ngoài cùng, tính chất vật lí , trạng thái tự nhiên, ứng dụng của nhôm.Hiểu được:- Nhôm là kim loại có tính khửkhá mạnh: phản ứng với phi kim, dung dịch axit, nước, dung dịch | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Tự học cóhướng dẫn mụcII. Tính chất vật lí, mụcIV. Ứng dụngvà trạng thái tự nhiênV. Sản xuất nhômKhông yêu |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | kiềm, oxit kim loại.- Nguyên tắc và sản xuất nhôm bằng phương pháp điện phân nhôm oxit nóng chảy .***\* Kỹ năn*g**- Quan sát mẫu vật, thí nghiệm,rút ra kết luận về tính chất hóa học và nhận biết ion nhôm.- Viết các PTHH minh hoạ tínhchất hoá học của nhôm.- Sử dụng và bảo quản hợp lí cácđồ dùng bằng nhôm.- Tính % khối lượng nhôm trong hỗn hợp kim loại đem phản ứng.***\* Lồng ghép*** *về ứng dụng trong**sản xuất vật liệu công nghệ cao.* |  |  | cầu hs làmbài tập 6 và các dạng bài tập tính toán liên quan đến phản ứng hóa học giữa ion Al3+ với ion OH- tạo Al(OH)3 kết tủa rồi kết tủa tan trong OH- dư, hoặc các dạng bài tập tính toán liên quan đến phản ứng hóa học giữa ion AlO2- với ionH+ tạoAl(OH)3 kết tủa rồi kết tủa tan trong H+dư |
| **48** | **27. Nhôm và hợp chất của nhôm** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được:- Tính chất vật lí và ứng dụng của một số hợp chất: Al2O3, Al(OH)3 , muối nhôm.- Tính chất lưỡng tính của Al2O3,Al(OH)3 : vừa tác dụng với axit,vừa tác dụng với bazơ mạnh;- Cách nhận biết ion nhôm trong dung dịch.***\* Kỹ năng***- Dự đoán, kiểm tra bằng thínghiệm và kết luận được tính chất hóa học của nhôm, nhận biết ion nhôm- Viết các PTHH dạng phân tử và ion rút gọn (nếu có) minh hoạ | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | tính chất hoá học của hợp chấtnhôm.- Sử dụng và bảo quản hợp lýcác đồ dùng bằng nhôm.- Tính khối lượng boxit để sản xuất lượng nhôm xác định theo hiệu suất phản ứng. |  |  |  |
| **23**22/02đến27/02***(Nghỉ tết Nguyên đán từ******07/02******đến******21/02)******Dạy TCBS tuần 23-******29*** | **49** | **Hóa học vô cơ** | **29. Luyện tập: Nhôm và hợp chất của nhôm*****Kiến thức:*** Giúp học sinh nắm được kiến thức trong chuơng một cách có hệ thống.– Củng cố kiến thức về tính chất vật lí và hóa học của kim nhôm và một số hợp chất quantrọng của nhôm.– Củng cố kiến thức về các phương pháp điều nhôm và các hợp chất của nhôm.***Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng viết phản ứng.Giải thích hiện tượng.Làm bài tập điều chế kim loạinhôm. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **30. Thực hành bài số****4: Tính chất****của Na, Mg, Al và hợp chất của chúng** | **50** | **Hóa học****vô cơ** | **30. Thực hành bài số 4: Tính chất của Na, Mg, Al và hợp****chất của chúng*****\* Kiến thức***Biết được: Mục đích, cách tiếnhành, kỹ thuật thực hiện các thí nghiệm :+ So sánh khả năng phản ứng của Na, Mg và Al với nước.+ Nhôm phản ứng với dung dịch | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | kiềm.+ Phản ứng của nhôm hiđroxit với dung dịch NaOH và với dung dịch H2SO4loãng.***\* Kỹ năng***- Sử dụng dụng cụ hoá chất đểtiến hành an toàn, thành công các thí nghiệm trên.- Quan sát thí nghiệm, nêu hiệntượng, giải thích và viết các phương trình hoá học. Rút ra nhận xét.- Viết tường trình thí nghiệm. |  |  |  |
|  | **TC9** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập: chƣơng 6: KLK –****KLKT – Nhôm*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếKLK-KLKT và hợp chất quan trọng.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về KLK-KLKT và hợp chất quan trọng, xác định thành phần**% các chất trong hỗn hợp, CM,* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *C%, hiệu suất phản ứng, .....**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **24**01/03đến06/03 | **TC10** | **Hóa học****vô cơ** | **Luyện tập: chƣơng 6: KLK –****KLKT – Nhôm*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học, điều chếKLK-KLKT-Nhôm và hợp chất quan trọng.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phươngtrình điều chế, nhận biết, xácđịnh tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về KLK-KLKT-Nhôm và hợp chất quan trọng,* xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....*\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việcnêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túc | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | trong quá trình học tập, liên hệvà giải quyết các vấn đề có liênquan đến thực tế |  |  |  |
| **Kiểm tra****định kỳ** | **Kiểm tra giữa kỳ****(HK II)** | **51** | **Hóa học****vô cơ** | **Kiểm tra gluwax kỳ (HK II)**- Kiểm tra khả năng tiếp thukiến thức của học sinh về ăn mòn kim loại, tính chất của KLK, KLKT, Nhôm và hợp chấtcủa chúng- Kiểm tra kĩ năng vận dụng kiến thức vào giải bài tập | **1** | - Kiểm tra tập trung | **Kiểm tra chung**GV đôn tiếtlên để dạy cho học sinh |
| **Chƣơng 7:****SẮT VÀ MỘT SỐ KIM LOẠI QUAN TRỌNG (5LT + 1TH****+ 3LT + 1KT****+ 5TC = 15 tiết)** | **Chủ đề: Sắt và hợp chất****của sắt***(Cả 4 bài 31,**32, 33, 37 tích hợp thành một chủ đề:* ***Sắt và hợp chất của sắt)*** | **52** | **Hóa học****vô cơ** | **31. Sắt*****\* Kiến thức***Biết được:- Vị trí , cấu hình electron lớp ngoài cùng , tính chất vật lí của sắt.- Tính chất hoá học của sắt : tính khử trung bình (tác dụng với oxi, lưu huỳnh, clo, dung dịchaxit, dung dịch muối).- Sắt trong tự nhiên (các oxit sắt, FeCO3, FeS2).***\* Kỹ năng***- Dự đoán, kiểm tra bằng thínghiệm và kết luận được tính chất hóa học của sắt.- Viết các PTHH minh hoạ tính khử của sắt.- Tính % khối lượng sắt tronghỗn hợp phản ứng. Xác định tên kim loại dựa vào số liệu thực nghiệm.***\* Tích hợp và lồng ghép*** *về tiết kiệm quặng, khoáng sản, năng* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | Không dạymục III.4. Tác dụng với nước; Tự học có hướng dẫn mục II. Tính chất vật lí, mục IV. Trạng thái tự nhiên |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *lượng và bảo vệ môi trường, tầm**quan trọng của sắt trong đời sống.* |  |  |  |
| **25**08/03đến13/03 | **TC11** | **Hóa học****vô cơ** | ***Luyện tập: Sắt******\* Kiến thức:****- Tính chất hóa học của sắt.**- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....**- Vận dụng các phương pháp cụ**thể để giải bài tập như áp dụng**ĐLBT khối lượng…****\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về sắt, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....**\* Thái độ: Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **53** | **Hóa học****vô cơ** | **32. Một số hợp chất của sắt*****\* Kiến thức***Biết được:Tính chất vật lí, nguyên tắc điều chế và ứng dụng của một số hợp | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | chất của sắt.Hiểu được :+ Tính khử của hợp chất sắt (II): FeO, Fe(OH)2, muối sắt (II).+ Tính oxi hóa của hợp chất sắt (III): Fe2O3, Fe(OH)3, muối sắt (III).***\* Kỹ năng***- Dự đoán, kiểm tra bằng thínghiệm và kết luận được tính chất hoá học các hợp chất của sắt.- Viết các PTHH phân tử hoặc ion rút gọn minh hoạ tính chấthoá học.- Nhận biết được ion Fe2+, Fe3+trong dung dịch.- Tính % khối lượng các muốisắt hoặc oxit sắt trong phản ứng.- Xác định công thức hoá học của oxit sắt theo số liệu thựcnghiệm. |  |  |  |
| **54** | **Hóa học****vô cơ** | **33. Hợp kim của sắt dạy phần****Luyện tập sắt và hợp chất của sắt*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học của sắt vàhợp chất.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, ..... | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | *Tự học có* *hư ớ ng dẫn cả bài 33*; không học các lò luyện gang, thép, chỉ học thành phần hợp kim, nguyên tắc và các phản ứng xảy ra khi luyện gang, thép; không |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về sắt và hợp chất,* xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....*\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn,cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túctrong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  | làm bài tập 2 |
| **26**15/03đến20/03 | **TC12** | **Hóa học****vô cơ** | **Luyện tập: Tính chất hóa học của sắt và hợp chất của sắt*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học của sắt vàhợp chất.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về sắt và hợp chất, xác định tên kim loại; xác định thành* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *phần % các chất trong hỗn hợp,**CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn,cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túctrong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **55** |  **37. Luyện tập: Tính chất hóa học của sắt và hợp chất của sắt** (tiết 1)***\* Kiến thức***Hiểu vì sao sắt thường có số oxi hóa +2, +3 và tính chất hóa học đặc trưng của hợp chất sắt (II), hợp chất sắt (III).Vì sao tính chất hoá học cơ bản của hợp chất sắt (II) là tính khử, của hợp chất sắt (III) là tính oxi hoá.***\* Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng giải các bàitập về sắt và các hợp chất của sắt. | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |
| **56** |  **37. Luyện tập: Tính chất hóa học của sắt và hợp chất của sắt** (tiết 2)***\* Kiến thức***Tóm tắt tính chất của sătvà hợp chất của sắt***\* Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng giải các bàitập về sắt và các hợp chất của sắt. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Viết các phương trình phảnứng, cân bằng phản ứng oxi hóa– khử |  |  |  |
| **27**22/03đến27/03 | **TC13** | **Luyện tập: Tính chất hóa học của sắt và hợp chất của sắt*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học của sắt vàhợp chất.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về sắt và hợp chất,* xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....*\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn,cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |
| **Bài: Crom và hợp chất của Crom** | **57** | **Hóa học vô cơ** | **34. Crom và hợp chất của****Crom** (tiết 1)***\* Kiến thức***Biết được: | **2** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm | - Tự học cóhướng dẫn mục II. Tínhchất vật lí |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | *(Bài 34, 38**tích hợp thành**1 bài:* ***Crom và hợp chất của Crom)*** |  |  | - Vị trí, cấu hình electron hoá trị,tính chất vật lí (độ cứng, màu, khối lượng riêng) của crom, các số oxi hoá trong hợp chất; tính chất hoá học của crom là tính khử (phản ứng với oxi, clo, lưu huỳnh, dung dịch axit).***\* Kỹ năng***- Dự đoán và kết luận được vềtính chất của crom và một số hợp chất .- Viết các PTHH thể hiện tínhchất của crom. |  | - Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. | -  *Bài 35, 36**khuyế n khích học sinh tự*  *đọc* |
| **58** | **34. Crom và hợp chất của****Crom** (tiết 2)***\* Kiến thức***Biết được:- Tính chất của hợp chất crom (III): Cr2O3, Cr(OH)3 (tính tan, tính oxi hoá và tính khử, tính lưỡng tính); Tính chất của hợp chất crom (VI): K2CrO4, K2Cr2O7 (tính tan, màu sắc, tính oxi hoá).***\* Kỹ năng***- Dự đoán và kết luận được vềtính chất một số hợp chất .- Viết các PTHH thể hiện tínhchất của hợp chất crom.- Tính thể tích hoặc nồng độ dung dịch K2Cr2O7 tham gia phản ứng. | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Tự học có hướng dẫn và thuyết trình, báo cáo. |
| **28** | **TC14** | **Hóa học****vô cơ** | **Luyện tập: Crom và hợp chất của Crom*****\* Kiến thức:*** | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 29/03đến03/04 |  |  |  |  | - Tính chất hóa học của crom vàhợp chất.- Giải một số dạng bài tập cơ bản như viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương**pháp giải hợp lí đối với dạng toán về crom và hợp chất,* xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....*\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn,cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túctrong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  | - Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **59** |  **38. Luyện tập: Crom và hợp chất của Crom*****\* Kiến thức***Hiểu cấu hình electron bất thường của nguyên tử crom và các số oxi hóa thường gặp của chúng.Cấu hình electron bất thường của nguyên tử Cr và hợp chất của crom.Vì sao crom có số oxi hoá từ | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | +1 đến + 6.***\* Kỹ năng:***Rèn luyện kỹ năng giải các bài tập về crom và hợp chất của crom.Viết PTHH của các phản ứng dạng phân tử và ion thu gọn của các phản ứng thể hiện tính chất hoá học của Cr hợp chất của crom. |  |  |  |
| **39. Thực hành bài số****5: Tính chất hóa học của****sắt, crom,****đồng và hợp chất của chúng** | **60** | **Hóa học****vô cơ** | **39. Thực hành bài số 5: Tính chất hóa học của sắt, crom,****đồng và hợp chất của chúng*****\* Kiến thức***Biết được: Mục đích, cách tiếnhành, kỹ thuật thực hiện các thí nghiệm cụ thể:+ Điều chế FeCl2, Fe(OH)2 và FeCl3, Fe(OH)3 từ sắt và các hoá chất cần thiết.+ Thử tính oxi hoá của K2Cr2O7.+ Cu tác dụng với H2SO4 đặc, nóng.***\* Kỹ năng***- Sử dụng dụng cụ hoá chất đểtiến hành được an toàn, thành công các thí nghiệm trên.- Quan sát thí nghiệm, nêu hiệntượng, giải thích và viết cácPTHH. Rút ra nhận xét.-Viết tường trình thí nghiệm. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | Không làmthí nghiệm 4 |
| **29**05/04đến10/04 |  | **TC15** | **Hóa học****vô cơ** | **Luyện tập: Crom và hợp chất của Crom*****\* Kiến thức:***- Tính chất hóa học của crom vàhợp chất.- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | chuỗi phản ứng, viết phươngtrình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương pháp giải hợp lí đối với dạng toán về crom và hợp chất,* xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....*\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn,cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huống có vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
|  |  | **61** | **Hóa học vô cơ** | **Luyện tập: Crom và hợp chất của Crom*****\* Kiến thức:***- Giải một số dạng bài tập cơ bảnnhư viết phương trình phản ứng, chuỗi phản ứng, viết phương trình điều chế, nhận biết, xác định tên kim loại; xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, .....- Vận dụng các phương pháp cụthể để giải bài tập như áp dụngĐLBT khối lượng…***\* Kĩ năng:*** *vận dụng các phương* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | *pháp giải hợp lí đối với dạng**toán về xác định thành phần % các chất trong hỗn hợp, CM, C%, hiệu suất phản ứng, ..... của Crom và hợp chất của Crom**\* Thái độ:* Hứng thú với bộ môn, cẩn thận, chính xác trong việc nêu và giải quyết các tình huốngcó vấn đề, tính toán, nghiêm túc trong quá trình học tập, liên hệ và giải quyết các vấn đề có liên quan đến thực tế |  |  |  |
| **Chƣơng 8: PHÂN BIỆT MỘT SỐ****CHẤT VÔ****CƠ****(2LT + 1LT****= 3 tiết)** | **Luyện tập: Nhận biết một số ion****trong dung****dịch** | **62** | **Hóa học vô cơ** | **40. Luyện tập: Nhận biết một số ion trong dung dịch*****\* Kiến thức***Biết được:- Các phản ứng đặc trưng được dùng để nhận biết các chất trong dung dịch.- Cách tién hành nhận biết các dung dịch trong các lọ mất nhãn riêng biệt.***\* Kỹ năng***- Giải lí thuyết một số bài tậpthực nghiệm nhận biết các dung dịch cho trước trong một số lọkhông dán nhãn.***\* Tích hợp*** *về bảo vệ môi trường**nước.* | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân | *Không dạy cả**bài 40, 41*, sử dụng TG luyện tập và tổng kết cho HS |
| **30**12/04đến17/04 | **Luyện tập: Nhận biết một số chất****khí** | **63** | **Hóa học vô cơ** | **41. Luyện tập: Nhận biết một số chất khí*****\* Kiến thức***Biết được:- Các phản ứng đặc trưng đượcdùng để phân biệt một số chất khí | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dạy - học****tăng giờ****từ tuần****30, 31** |  |  |  |  | - Cách tiến hành nhận biết mộtsố chất khí riêng biệt .***\* Kỹ năng***- Giải lí thuyết một số bài tập thựcnghiệm nhận biết chất khí chotrước(trong các lọ mất dán nhãn).***\* Tích hợp*** *về bảo vệ môi trường không khí.* |  |  |  |
| **42. Luyện tập: Nhận****biết một số****chất vô cơ** | **64** | **Hóa học****vô cơ** | **42. Luyện tập: Nhận biết một số chất vô cơ*****\* Kiến thức***- Biết chọn một số thuốc thử đặctrưng để nhận biết một số chất vô cơ trong dung dịch (ion trong dd)- Nắm vững kiến thức cơ bản vềtính chất hóa học của các chất vô cơ trong dung dịch, những hiện tượng đặc trưng, riêng biệt của từng chất vô cơ.- Ứng dụng những tính chất vật lí, hóa học của các chất khí trong qúa trình nhận biết. (những phản ứng hóa học riêng, đặc trưng của từng chất khí)- Biết cách nhận biết một số chất khí bằng phương pháp thích hợp.- Cần nắm vững và dự đoánchính xác hiện tượng phản ứng xảy ra trong qúa trình nhận biết.***\* Kỹ năng:***- Rèn luyện kỹ năng viết phươngtrình phản ứng, phương trình ion, bản chất phản ứng dựa vào phản ứng ion. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | - Kỹ năng chọn thuốc thử, dựđoán hiện tượng xảy ra trong qúa trình thực hiện nhận biết. |  |  |  |
| **Chƣơng 9:****HÓA HỌC VÀ VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ MÔI TRƢỜNG (3LT + 2LT****+ 1KT = 6 tiết)** |  |  | **Hóa****học****vô cơ** | **43. Hóa học và vấn đề phát****triển kinh tế** |  |  | *Khuyến khích**học sinh tự đọc bài 43, 44* |
|  |  | **Hóa học****vô cơ** | **44. Hóa học và vấn đề phát triển xã hội** |  |  |
| **45. Hóa học và vấn đề môi trƣờng** | **65** | **Hóa học vô cơ** | **45. Hóa học và vấn đề môi****trƣờng*****\* Kiến thức***Biết được:- Một số khái niệm về ô nhiễm môi trường, ô nhiễm không khí, ô nhiễm đất, nước.- Vấn đề về ô nhiễm môi trườngcó liên quan đến hóa học .- Vấn đề bảo vệ môi trườngtrong đời sống, sản xuất và học tập có liên quan đến hoá học.***\* Kỹ năng***- Tìm được thông tin trong bàihọc, trên các phương tiện thôngtin đại chúng về vấn đề ô nhiễm môi trường. Xử lí các thông tin, rút ra nhận xét về một số vấn đề ô nhiễm và chống ô nhiễm môi trường.- Vận dụng để giải quyết một số tình huống về môi trường trong thực tiễn.- Tính toán lượng khí thải, chất thải trong phòng thí nghiệm vàtrong sản xuất. | **1** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân- Dạy học ngoài lớp- Dạy học tham quan |  |

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | ***\* Tích hợp*** *về tầm quan trong**của môi trường và vai trò của hs trong việc bảo vệ môi trường.* |  |  |  |
| **31**19/04đến24/04 |  | **Ôn tập học kì 2** | **66** | **Hóa học****vô cơ** | **Ôn tập học kì 2**Giải một số bài tập lý thuyếttrong đề cương ôn tập. | **4** | Phối hợp các hình thứctổ chức dạy học như:- Dạy học cả lớp- Dạy học theo nhóm- Tổ chức theo cá nhân |  |
| **67** |
| **68** |
| **32**26/04đến01/05 | **69** |
| **KIỂM TRA****ĐỊNH KỲ** | **KIỂM TRA HỌC KÌ 2** | **70** |  | **KIỂM TRA HỌC KÌ 2*****\* Kiến thức***– Hệ thống hóa kiến thức cácchương đã học trong HK– Hệ thống hóa các dạng toán lý thuyết, bài tập***\* Kỹ năng****-* Dự đoán và sử dụng cácphương pháp giải phù hợp.- Dự đoán và giải thích các hiện tượng có thể xảy ra khi giải các bìa tập về nhận biết, định tính,... | **1** | *-* Kiểm tra tập trung |  |

***Ghi chú:***

- Không đưa các bài tập nặng về tính toán, ít bản chất hóa học trong dạy học, thi, kiểm tra đánh giá.

- Các nội dung thí nghiệm khó, độc hại hoặc cần nhiều thời gian có thể sử dụng video thí nghiệm hoặc thí nghiệm mô phỏng.

-

**TỔ TRƢỞNG CHUYÊN MÔN HIỆU TRƢỞNG**

*(Họ tên, chữ ký) (Kí, đóng dấu)*

**Kế hoạch giáo dục môn Hóa học – Lớp 12 *Năm học 2020 - 2021***